

DANH SÁCH THÍ SINH
KỲ THI TIẾNG ANH BẬC 3-5 KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ VIỆT NAM
KỲ THI NGÀY 04/03/2023
PHÒNG THI 02

STT	SBD	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GHI CHÚ
1	T012303003	Nguyễn Tuấn	Anh	05.09.1992	Thái Bình	
2	T012303004	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	08.12.2000	Quảng Ninh	
3	T012303010	Đặng Đình	Bách	19.01.1995	Hà Nội	
4	T012303011	Lâm Xuân	Bảo	16.10.1991	Hà Tĩnh	
5	T012303020	Lê Phương	Chi	13.06.1997	Hà Nội	
6	T012303021	Nguyễn Thị Kiều	Chinh	30.06.2001	Hà Nam	
7	T012303030	Phạm Tiến	Dũng	28.09.1986	Thanh Hóa	
8	T012303031	Vũ Đức	Dũng	01.10.1988	Thanh Hóa	
9	T012303037	Đàm Hữu	Đức	13.01.1997	Nam Định	
10	T012303038	Nguyễn Anh	Đức	08.10.1999	Hải Phòng	
11	T012303044	Lê Thị Hồng	Hà	14.09.2000	Thanh Hóa	
12	T012303045	Lê Thị Thu	Hà	14.09.2001	Quảng Ninh	
13	T012303051	Nguyễn Văn	Hảo	26.06.1982	Hà Nội	
14	T012303052	Phạm Thanh	Hằng	24.01.1998	Hà Nội	
15	T012303058	Ngô Trung	Hiếu	14.01.1999	Bắc Giang	
16	T012303059	Nguyễn Duy	Hiếu	18.04.1999	Hà Nội	
17	T012303065	Đào Xuân	Hoàng	02.03.1999	Hà Nội	
18	T012303066	Nguyễn Huy	Hoàng	12.02.1995	Hà Tĩnh	
19	T012303072	Bùi Lương	Huỳnh	15.09.1997	Ninh Bình	
20	T012303073	Hoàng Thị Thu	Hương	26.06.1999	Hưng Yên	
21	T012303079	Thào A	Kỷ	12.02.1989	Điện Biên	
22	T012303080	Đặng Kim	Khánh	18.03.1997	Đà Nẵng	
23	T012303086	Nguyễn Phạm Thảo	Linh	15.11.2000	Thanh Hóa	
24	T012303087	Nguyễn Phương	Linh	13.04.2002	Hà Nội	
25	T012303093	Phùng Thị	Luyến	02.12.1980	Thanh Hóa	
26	T012303094	Vũ Quang	Lưu	21.09.1995	Thái Bình	
27	T012303100	Lê Phi	Nga	10.10.1982	Lào Cai	
28	T012303101	Nguyễn Thị Nguyệt	Nga	05.01.1984	Quảng Ninh	
29	T012303107	Phạm Trường	Phi	16.08.1999	Nghệ An	
30	T012303108	Phạm Anh	Phúc	24.03.1997	Quảng Ninh	
31	T012303114	Nguyễn Anh	Quốc	18.02.1997	Thanh Hóa	
32	T012303115	Ngô Minh	Quyền	13.08.1996	Thái Bình	
33	T012303121	Chu Văn	Tân	30.07.1980	Hà Nội	
34	T012303122	Nguyễn Đức	Tiến	07.02.1990	Quảng Trị	

STT	SBD	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GHI CHÚ
35	T012303128	Trần Ngọc Mạnh	Tú	30.11.1993	Hà Nội	
36	T012303129	Hàn Anh	Tuấn	04.10.1998	Thanh Hóa	
37	T012303135	Nguyễn Vĩnh	Thái	04.08.1975	Tiền Giang	
38	T012303136	Đình Lê	Thanh	14.08.2000	Phú Thọ	
39	T012303142	Phạm Văn	Thắng	10.11.1991	Sơn La	
40	T012303143	Trương Đức	Thắng	28.11.1993	Thanh Hóa	
41	T012303149	Phan Đăng	Thuận	02.09.1994	Hà Tĩnh	
42	T012303150	Đỗ Mai	Thủy	04.02.1976	Hải Phòng	
43	T012303156	Phạm Thị Thu	Trang	27.02.1999	Hải Dương	
44	T012303157	Phan Hoàng Linh	Trang	01.02.1994	Quảng Trị	
45	T012303163	Hoàng Thu	Uyên	29.12.1999	Tuyên Quang	
46	T012303164	Lương Thị Lâm	Uyên	27.02.1998	Hà Nội	

(Danh sách bao gồm: 46 thí sinh)

Ghi chú: Đối với những thông tin chưa chính xác, thí sinh vui lòng đính chính tại phiếu xác nhận thông tin tại buổi thi